

Bản án số: 223/2017/HSST
Ngày 17 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Chi

2. Ông Trần Vũ Vương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 17.8.2017, tại Ủy ban nhân dân phường Bạch Đằng, Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 277/2017/HSST ngày 14.7.2017 đối với bị cáo:

Trần Đức N; Sinh năm: 1974. Nơi ĐKKTT: Phố V, phường Đ, quận H, Hà Nội. Nơi ở: Lang thang. Nghề nghiệp: Không. Văn hoá: 12/12. Con ông: Trần Đức T. Con bà: Phùng Thị Kim T. Danh chỉ bản số 246 ngày 09.04.2017 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: 02 tiền sự: - Năm 1999, Công an phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân xử phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản; - Năm 2006, Công an phường Đồng Tâm đưa đi cai nghiện bắt buộc. Bắt tạm giam ngày 05.04.2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 18h40 ngày 05/04/2017. Trần Đức N đi xe máy đến khu vực đầu ngõ Hòa Bình 1, phường Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, N gặp một người phụ nữ không quen biết và mua 03 gói heroin với giá 200.000 đồng và 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu gói ma túy vào túi áo ngực bên trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 19h35" cùng ngày, khi Trần Đức N đi đến trước số nhà 42 phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ tại túi áo ngực bên trái của Trần Đức N 03 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 gói nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (N khai nhận là heroin và ma túy đá). Tổ công tác đã đưa

đối tượng Trần Đức N cùng tang vật về trụ sở công an phường để lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của Trần Đức N 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 30M5 - 0474; 01 ví da màu nâu và số tiền 68.000 đồng.

Cơ quan CSĐT - CA quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Trần Đức N. Tại Bản kết luận giám định số 3523 ngày 08/06/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 03 gói đều là ma túy loại Heroin, tổng trọng lượng: 0,204 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng: 0,221 gam.

Tại Cơ quan CSĐT, Công an Quận Hai Bà Trưng, Trần Đức N khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã dẫn giải Trần Đức N đi xác định người phụ nữ đã bán ma túy cho N. Kết quả N chỉ được nơi mua ma túy tại khu vực đầu ngõ Hòa Bình I, phường Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người phụ nữ đã bán ma túy cho N. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với chiếc ví da màu nâu là tài sản riêng của cá nhân và số tiền 68.000 đồng là do N tích góp mà có được không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen bạc mang BKS: 30M5-0474, xe có số khung: 078585, số máy: 2578598 tạm giữ của N. Giám định số khung, số máy là số nguyên thủy. Quá trình xác minh, chiếc xe được đăng ký mang tên chị Phan Thu T (SN: 1980; Địa chỉ: Số 66 T, phường T, quận Đ, Hà Nội). Chị T khai: Chiếc xe máy trên chị T mua năm 2010 do không còn nhu cầu sử dụng nên chị T bán chiếc xe máy trên cho chị Hoàng Thị Mê L với giá 5.000.000 đồng. Quá trình xác minh chị Hoàng Thị Mê L - SN: 1978; Trú tại: Phố V, phường Đ, quận H, Hà Nội (là vợ của N) cho Trần Đức N mượn chiếc xe trên để đi làm nhưng không biết việc N sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe máy trên cho chị Hoàng Thị Mê L.

Tại bản cáo trạng số 212/CT/VKS-HS ngày 10.07.2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Trần Đức N bị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Đức N về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét xử bị cáo Trần Đức N với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,204 gam Heroin; 0,221 gam Methamphetamin;
- 01 ví da màu nâu và số tiền 68.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h35” ngày 05/04/2017, tại khu vực trước số nhà 42 phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Trần Đức N có hành vi tàng trữ trái phép 0,204 gam Heroin và 0,221 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Trần Đức N đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của nhà nước gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng cho những người dân trong khu vực. Ma túy đang là mối hiểm họa của toàn xã hội. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Bị cáo là thanh niên đang ở độ tuổi lao động và cống hiến, nhưng với lối sống buông thả đã sớm đi vào con đường vi phạm pháp luật, nghiện ma túy, không chịu lao động chân chính giúp ích cho bản thân gia đình và hậu quả là phải đứng trước vành móng ngựa ngày hôm nay chịu sự xử lý của pháp luật. Nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi và nhân thân của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người tốt.

Áp dụng Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13.9.2016 về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015. Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội Khóa XIV. Áp dụng khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét nhân thân bị cáo có 02 tiền sự đã hết thời hiệu và không có tiền án, tại tòa đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, gia đình bị cáo có công với nhà nước nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, bản thân không nghề nghiệp nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,204 gam Heroin; 0,221 gam Methamphetamin;
- 01 ví da màu nâu và số tiền 68.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Trần Đức N** phạm tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Áp dụng: khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1, 2 điều 46, Bộ luật hình sự. Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội Khóa XIV. Áp dụng Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13.9.2016 về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015. Khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 76, điều 99, điều 231, điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt: **Trần Đức N 20 (hai mươi) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 05/04/2017.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,204 gam Heroin; 0,221 gam Methamphetamin;
- 01 ví da màu nâu và số tiền 68.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 273/2017 ngày 14.4.2017 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14.4.2017 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yên